CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-327/DBQG

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, trong 24 giờ qua, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.

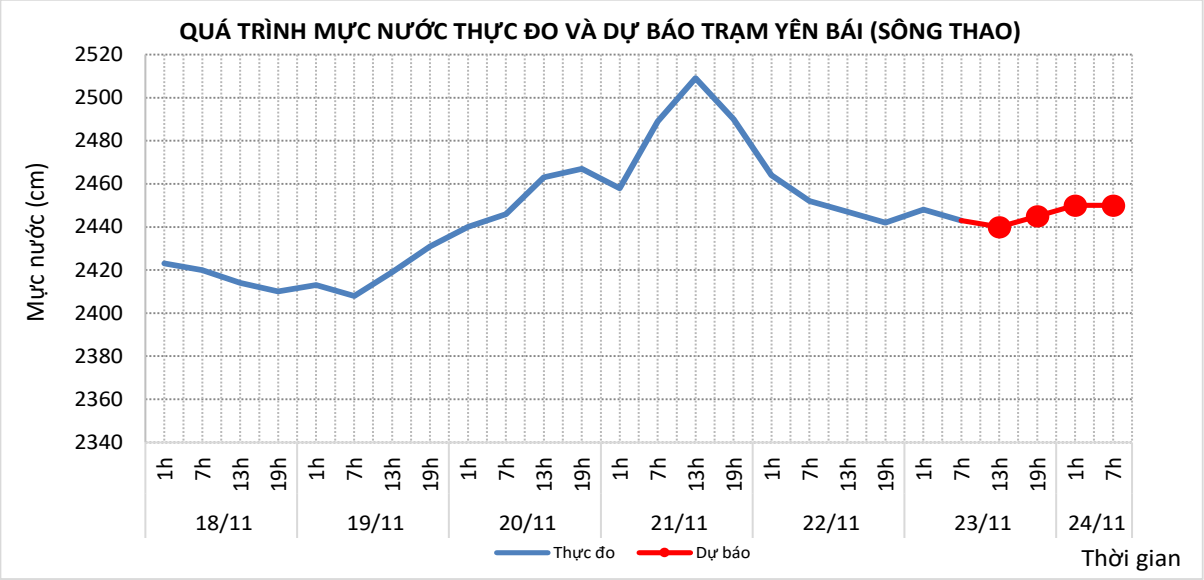

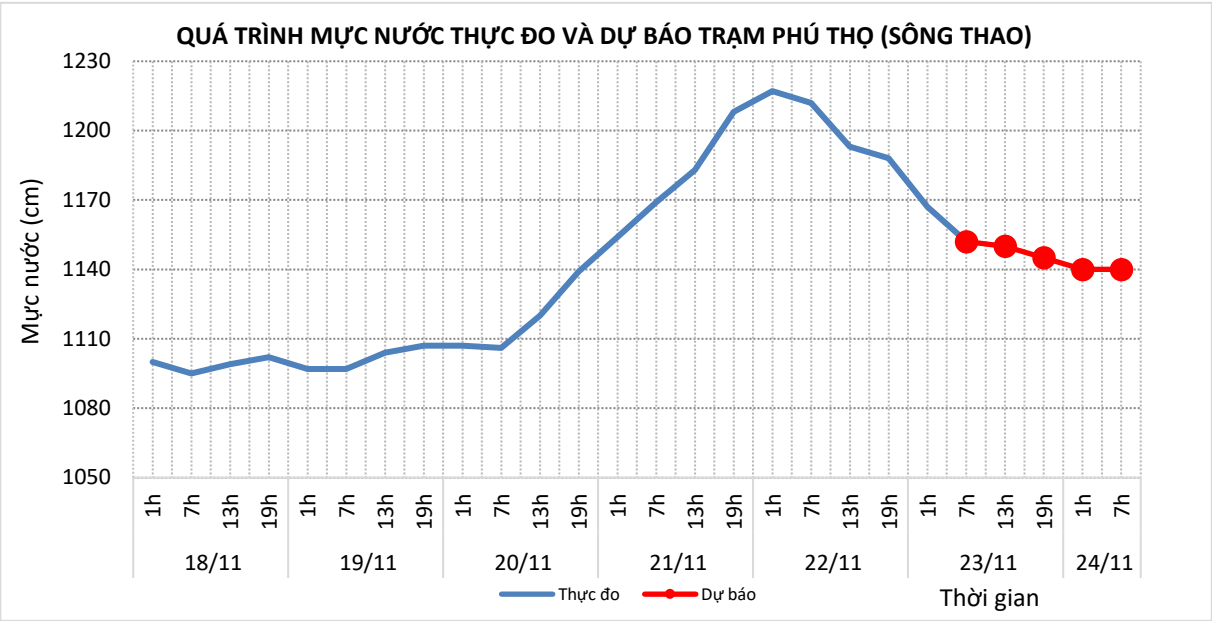

1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.

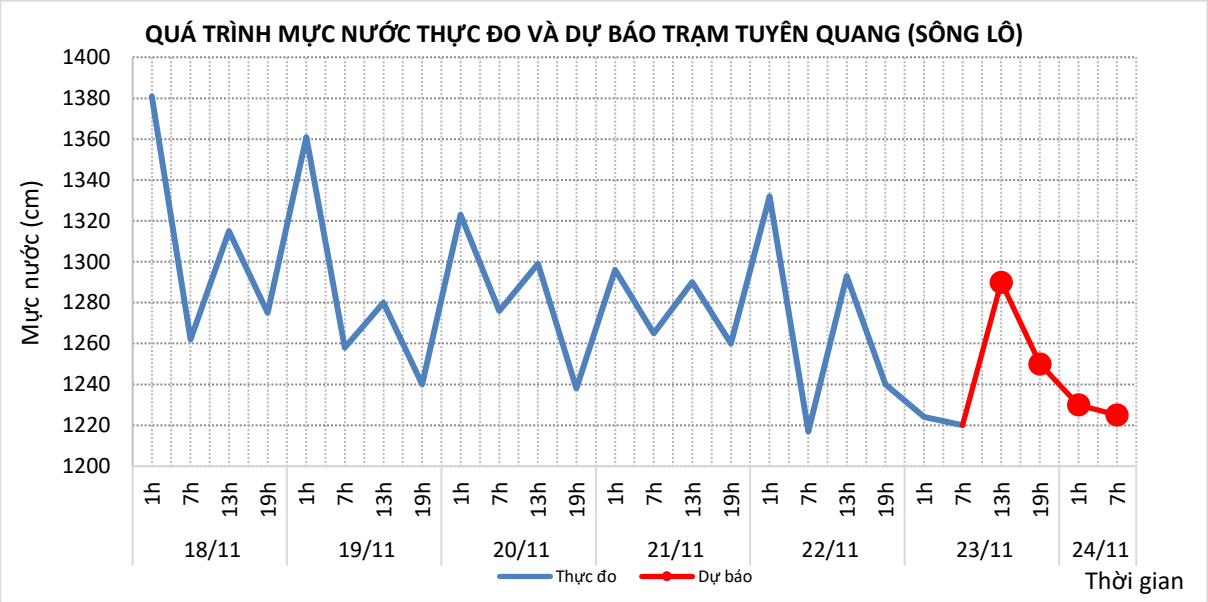

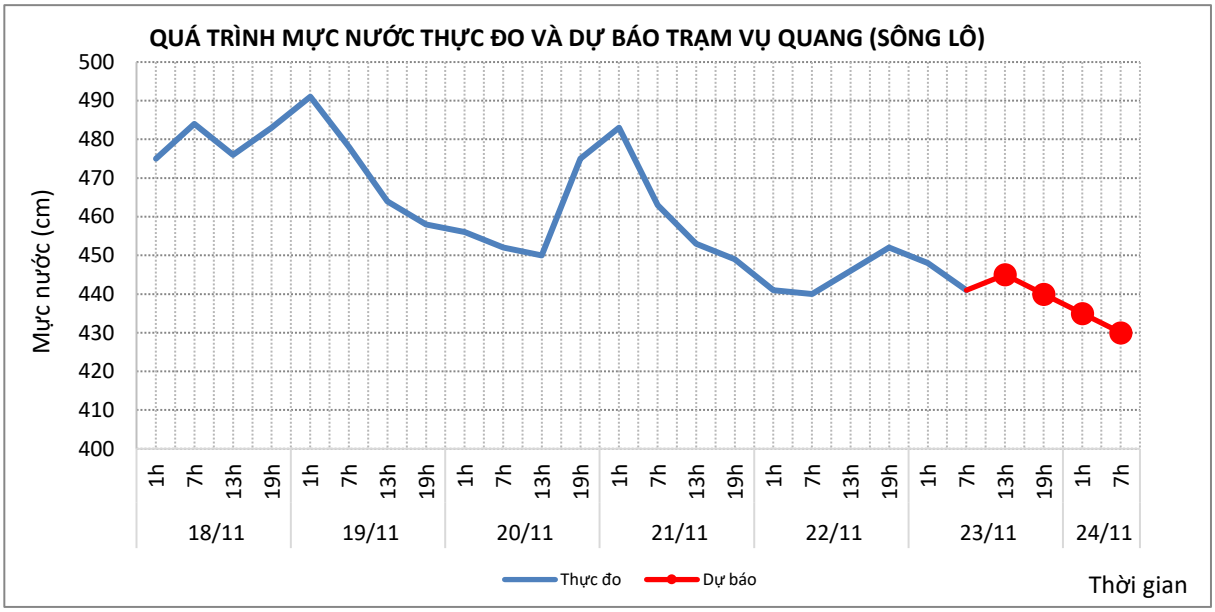

1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

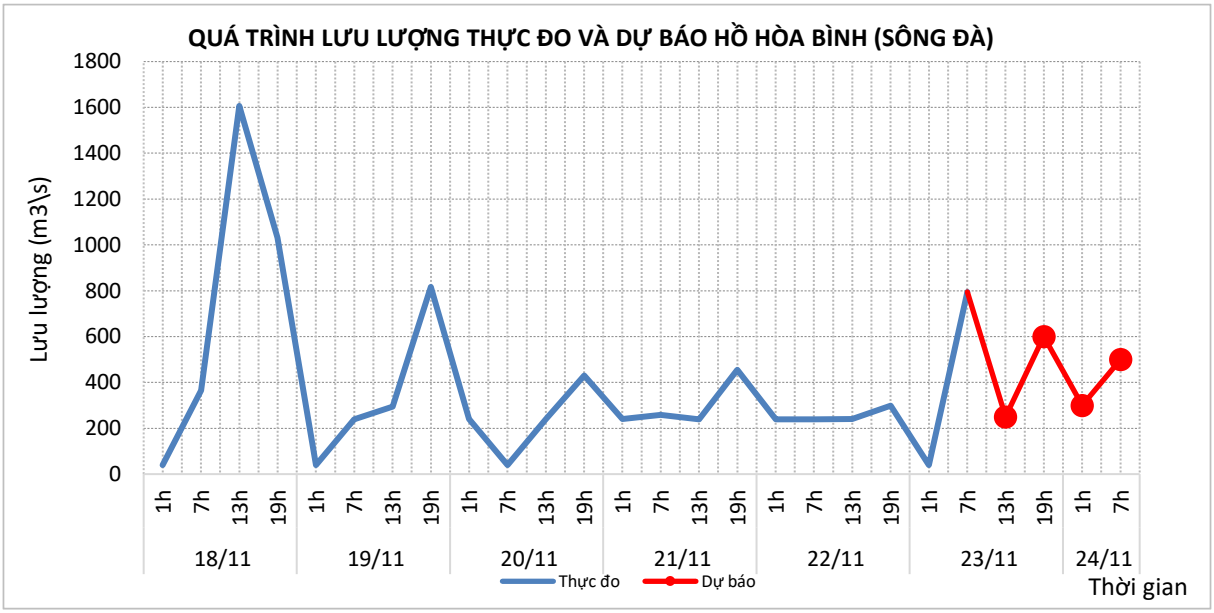

1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 48 giờ qua, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 48 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

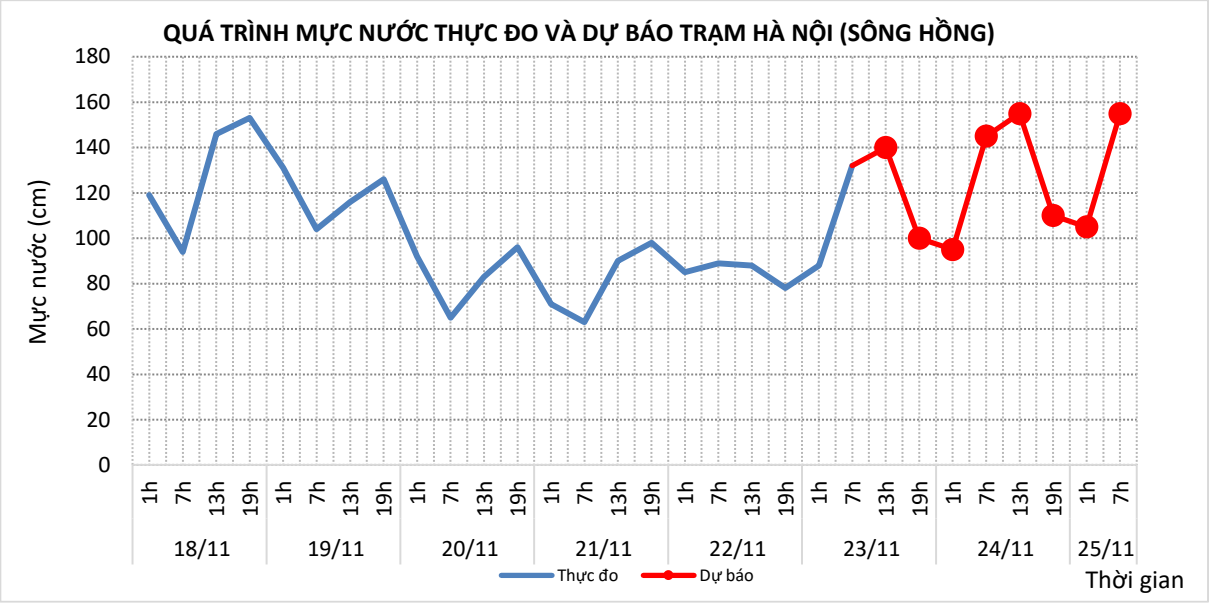

2. Lưu vực sông Thái Bình

2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.

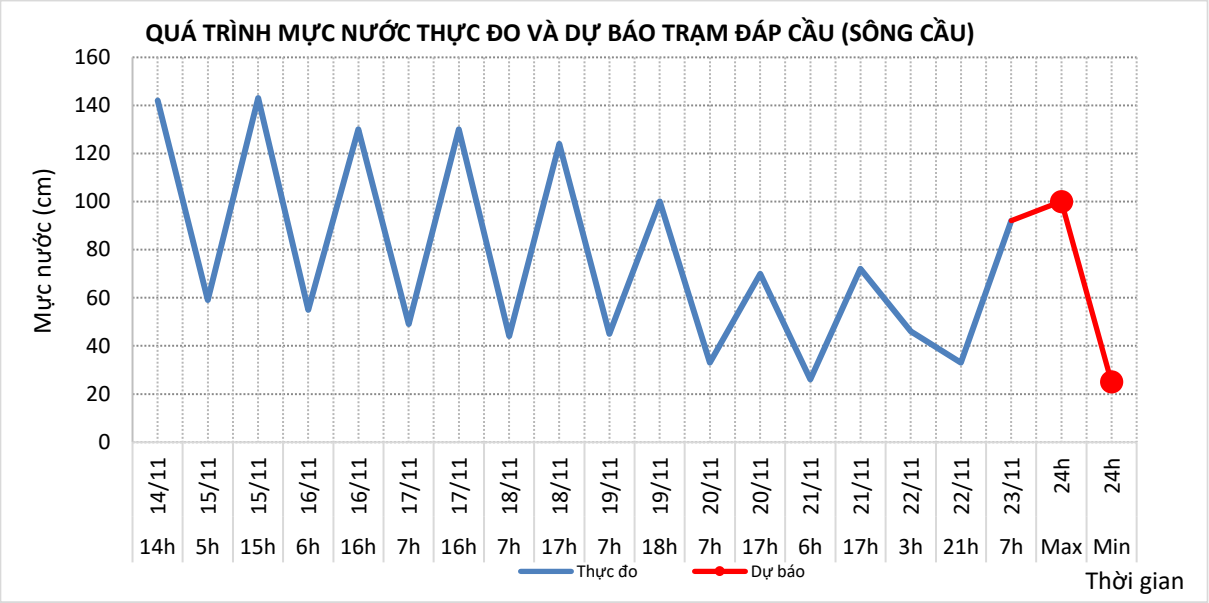

2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.

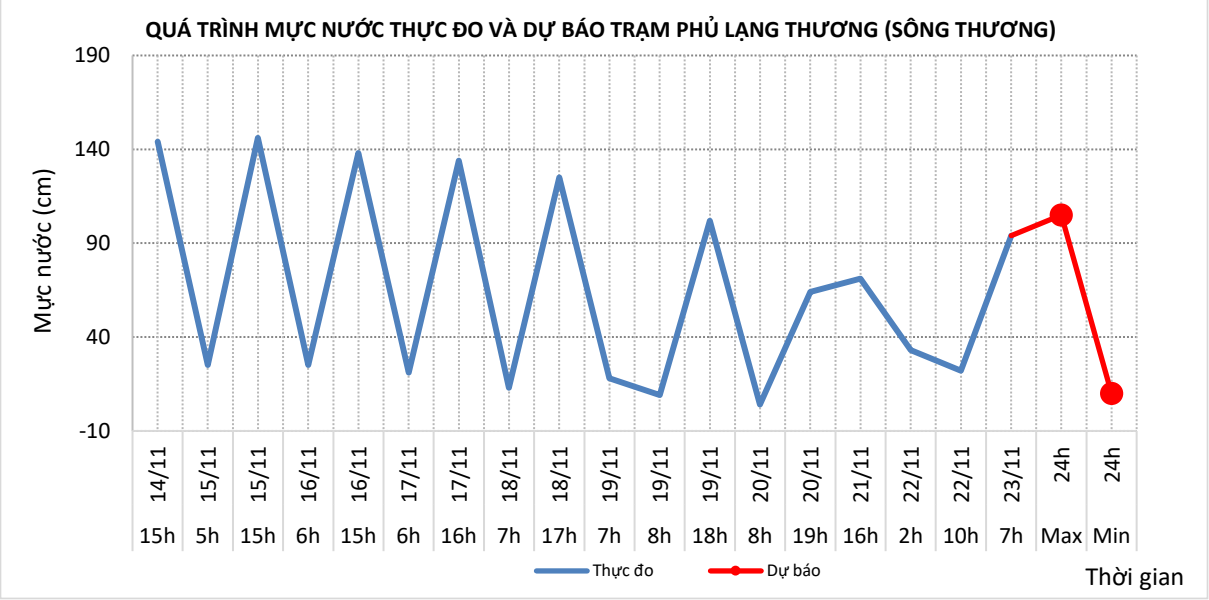

2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.

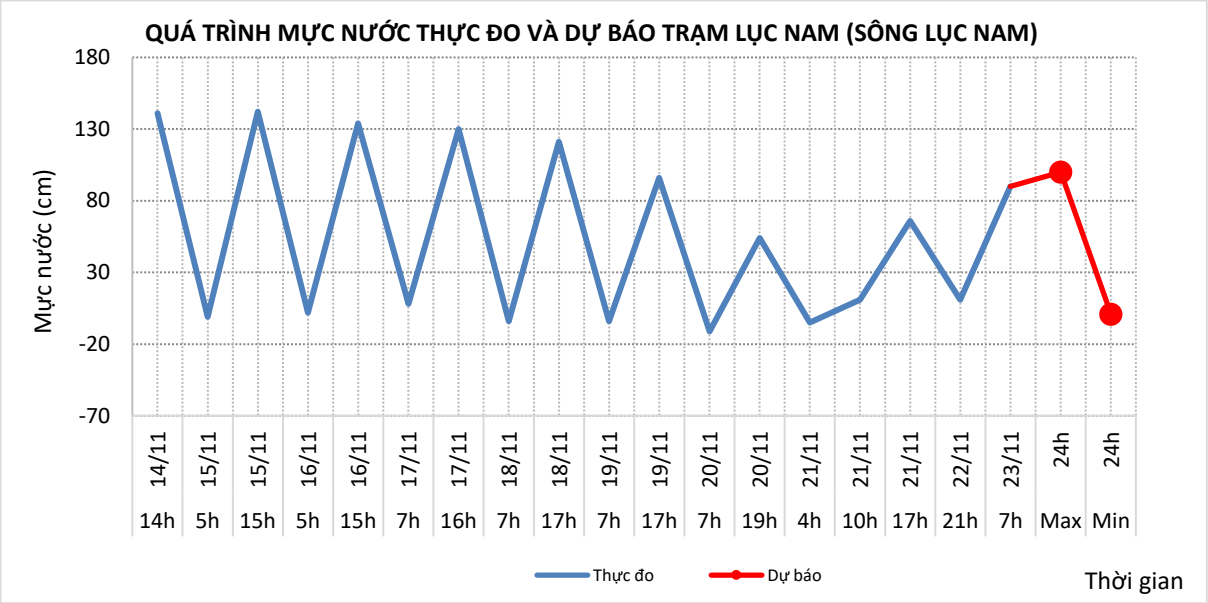

2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,20m; thấp nhất là 0,15m.

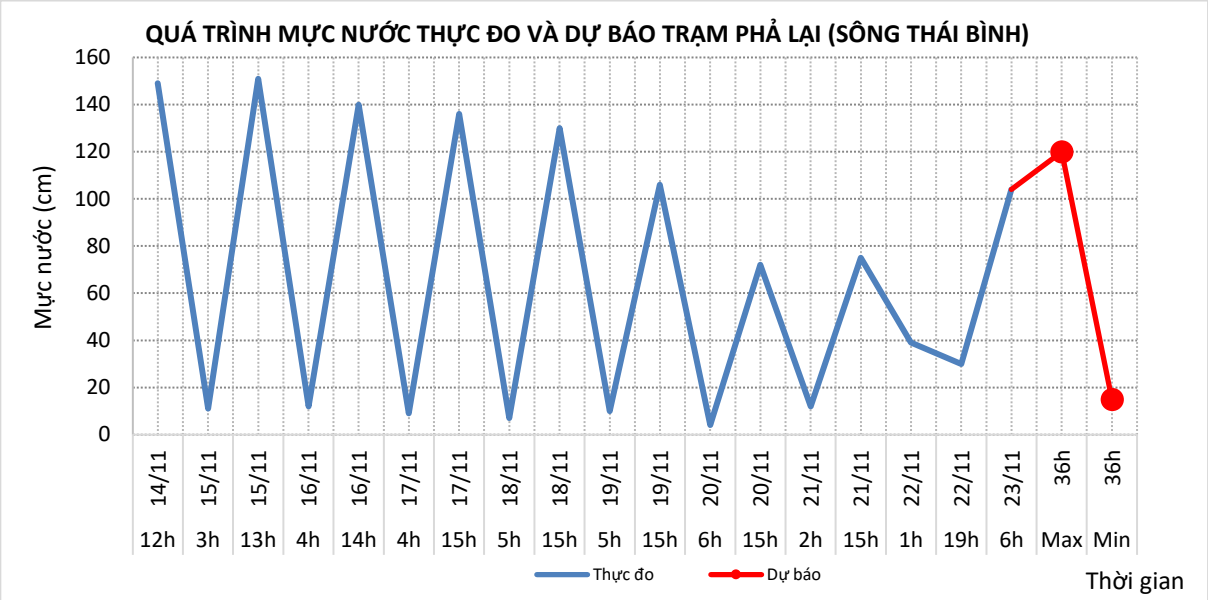

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

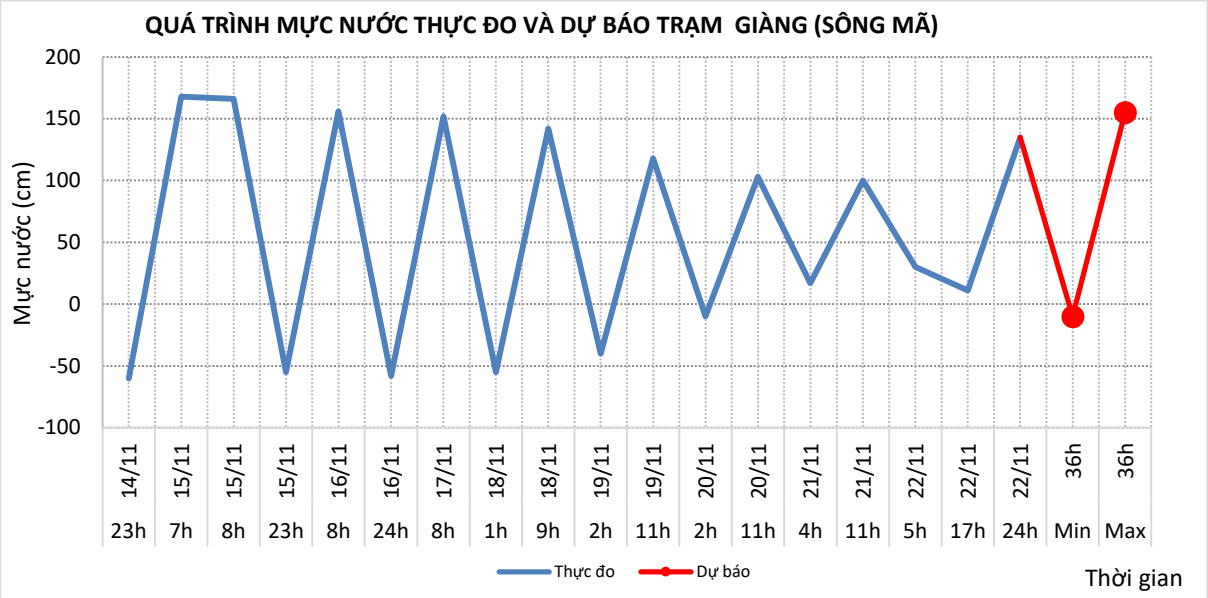

3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

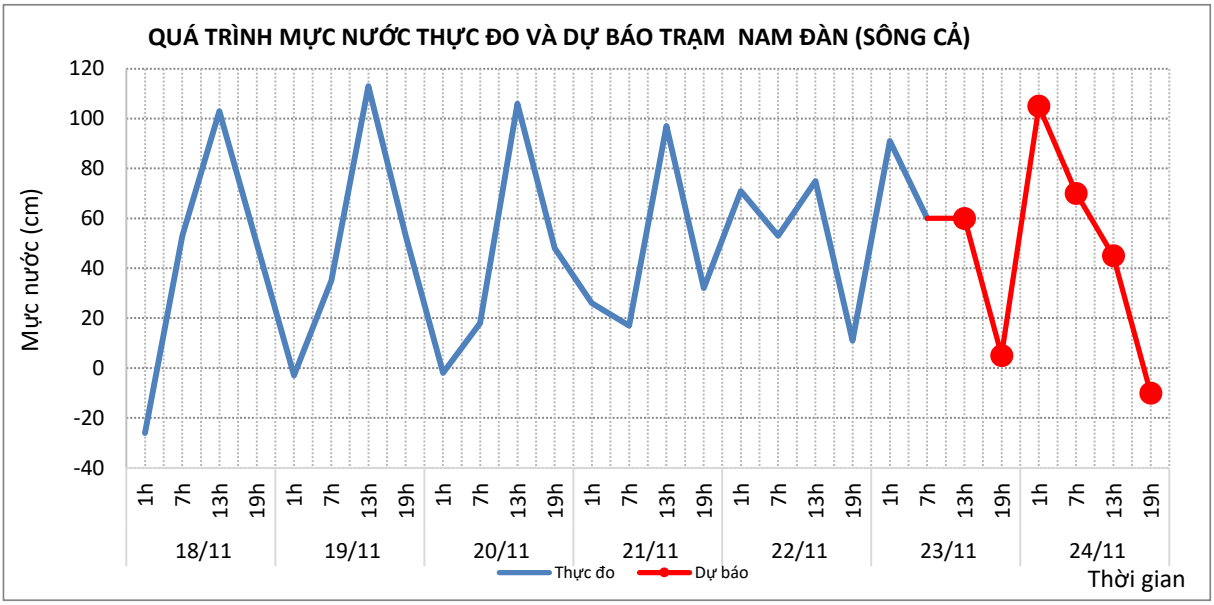

3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

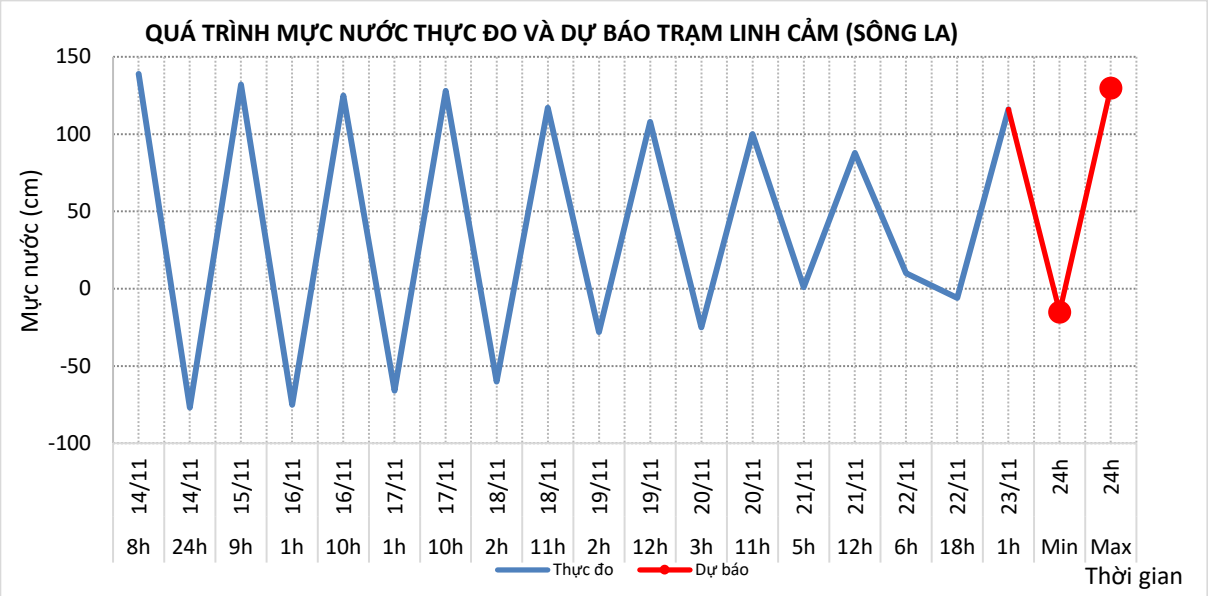

3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước thượng lưu sông biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

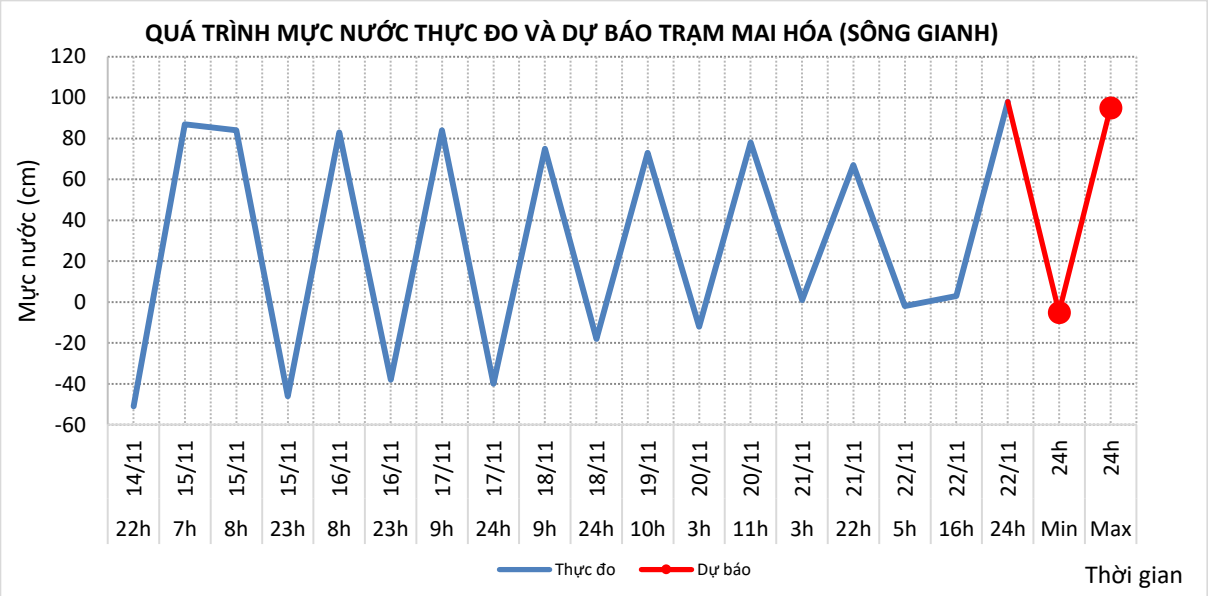

3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên các sông dao động theo xu thế xuống dần

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông tiếp tục dao động

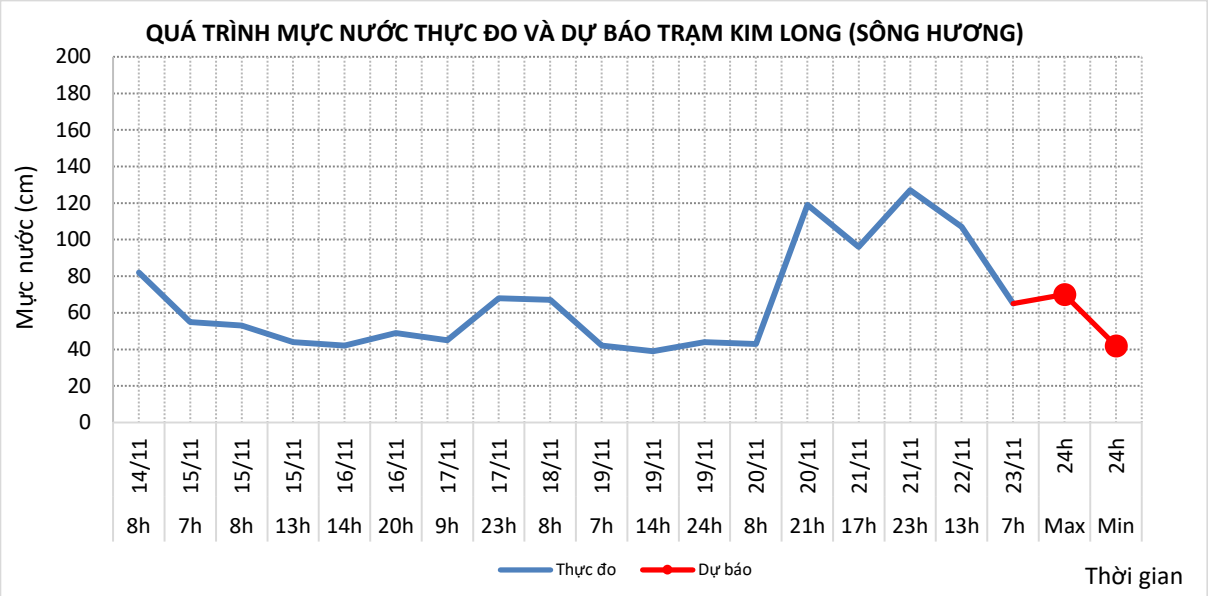

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

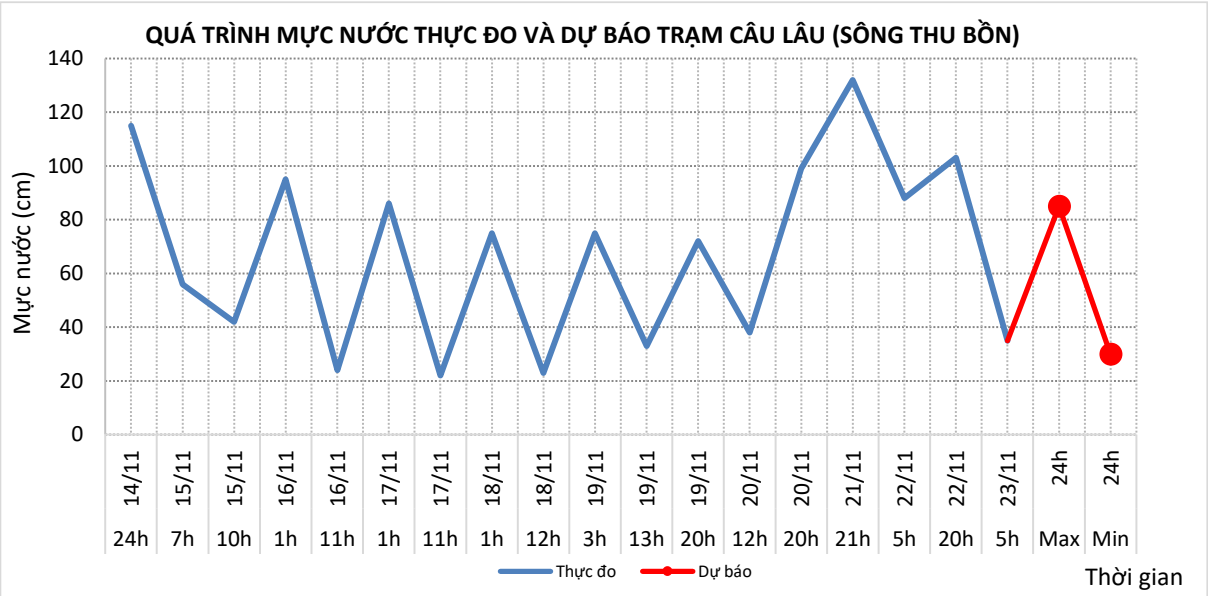

4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông có dao động.

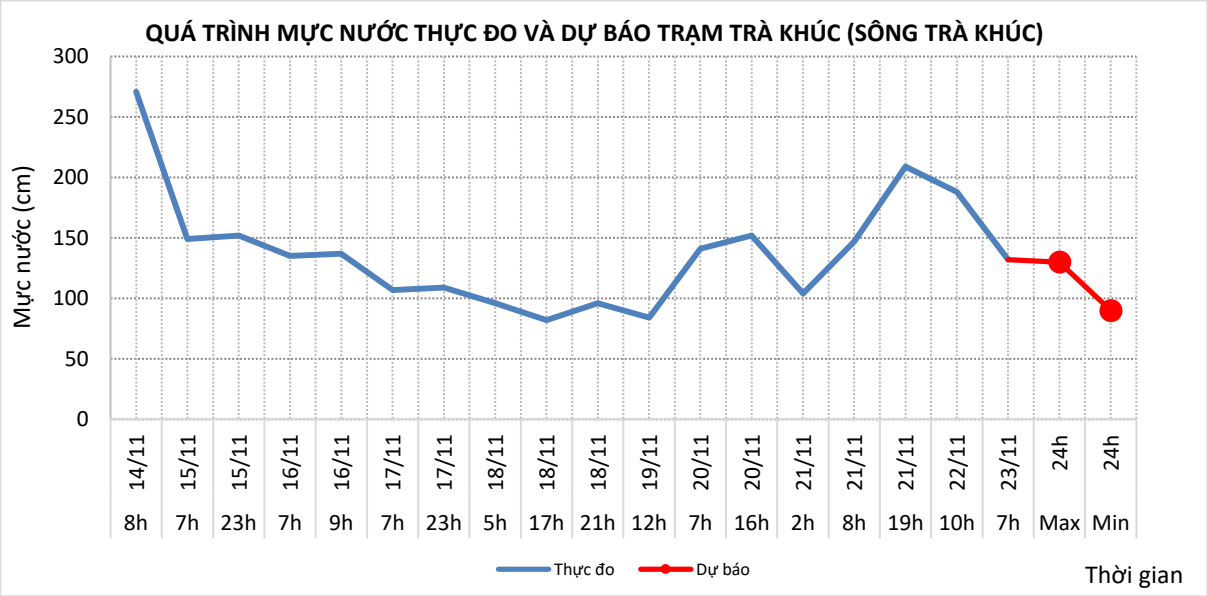

4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục biến đổi chậm.

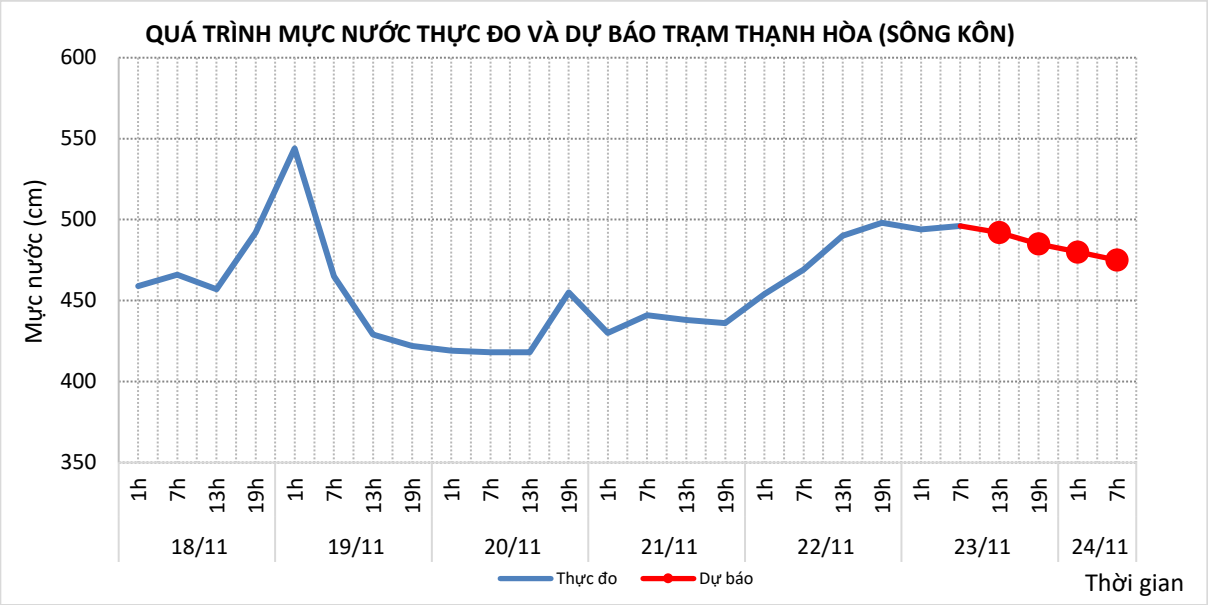

4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua: Mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

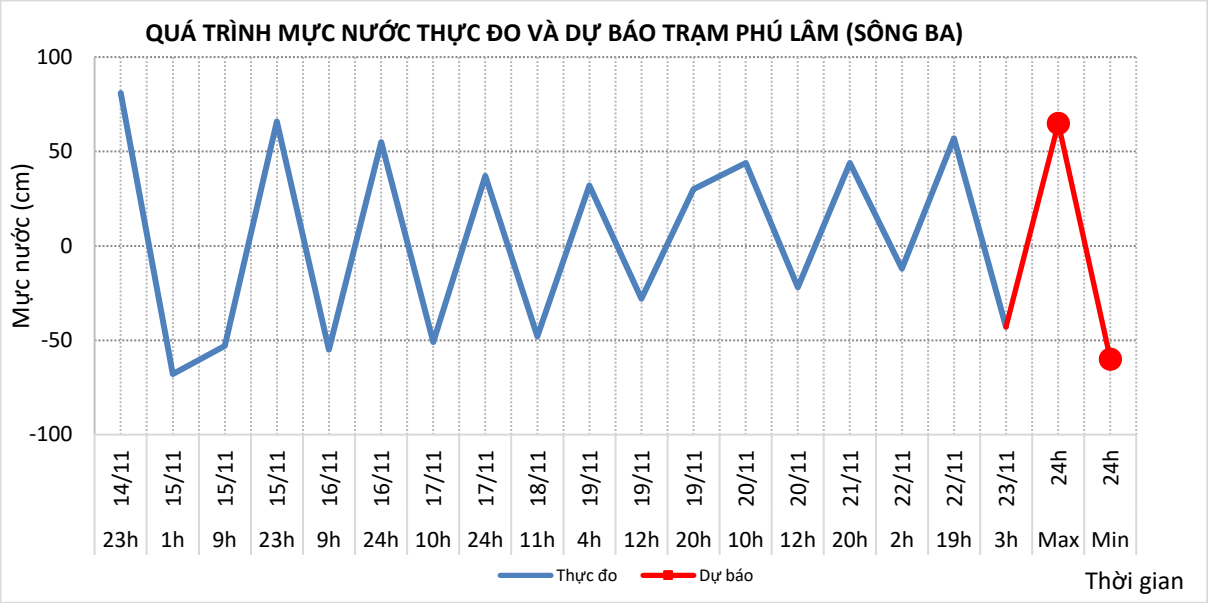

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

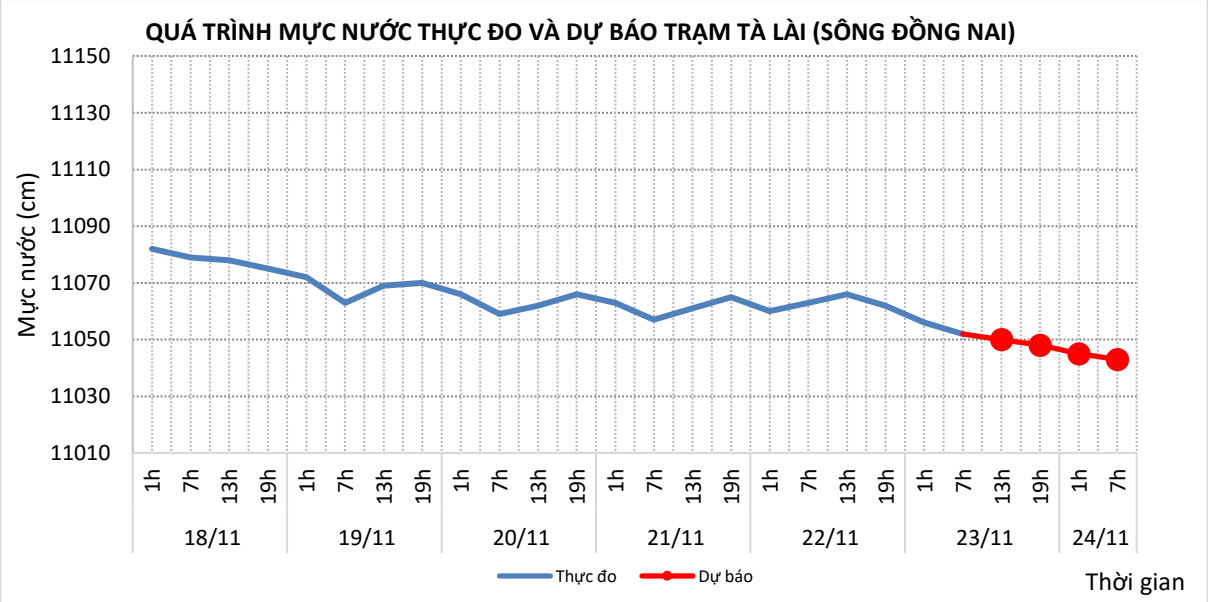

5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.

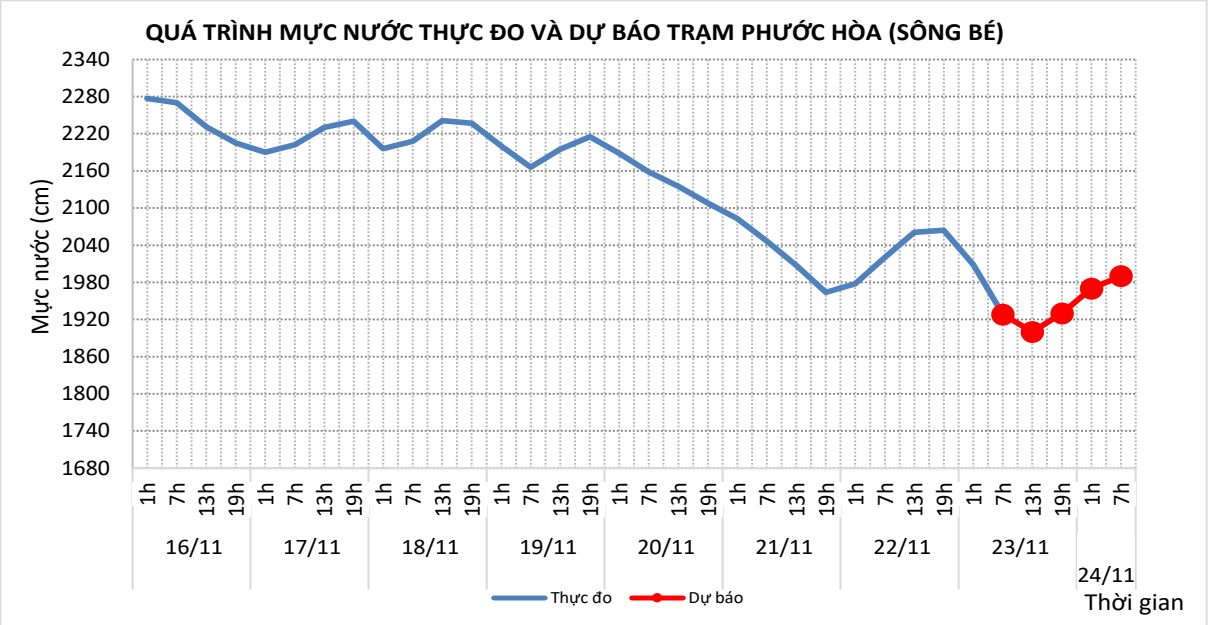

6. Lưu vực sông Mê Công

6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

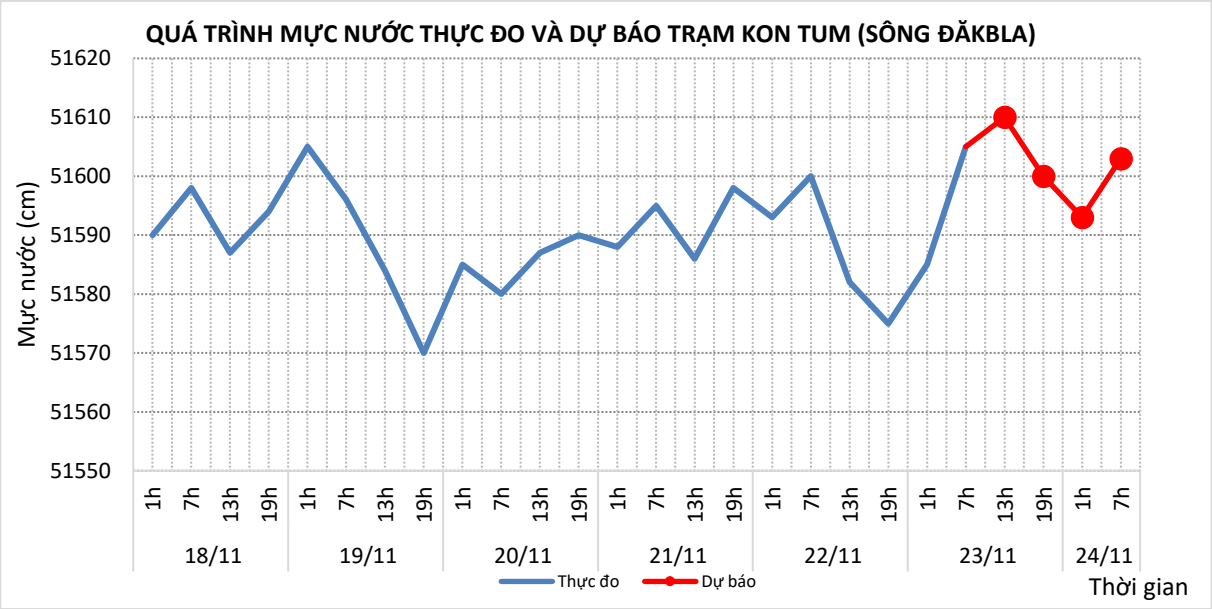

6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước sông Krông Ana xuống dần. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

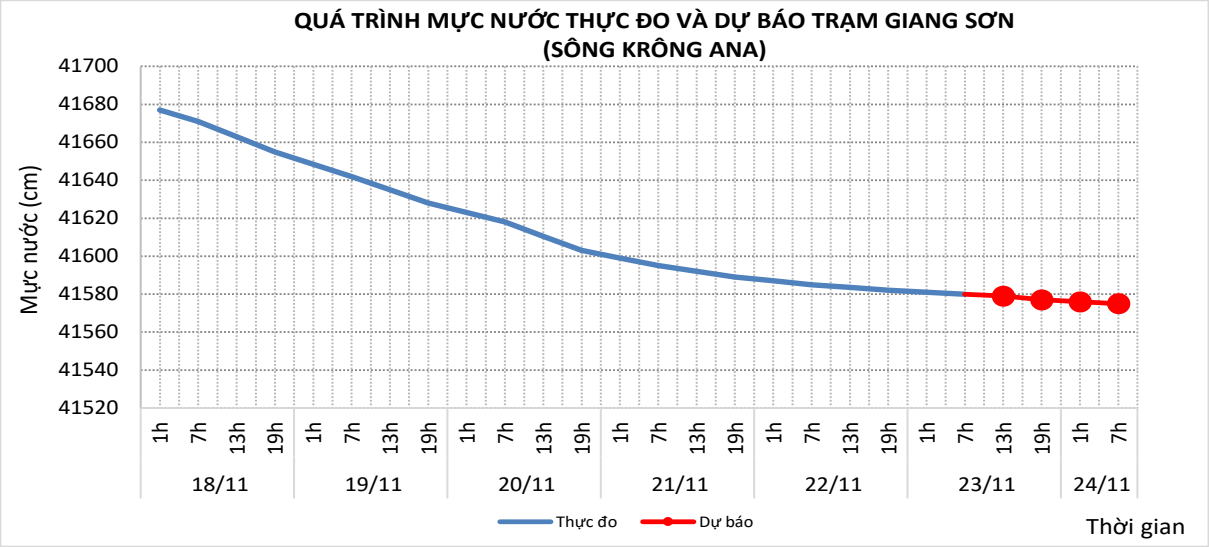

6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 22/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,91m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,01m

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 27/11, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,95m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,05m

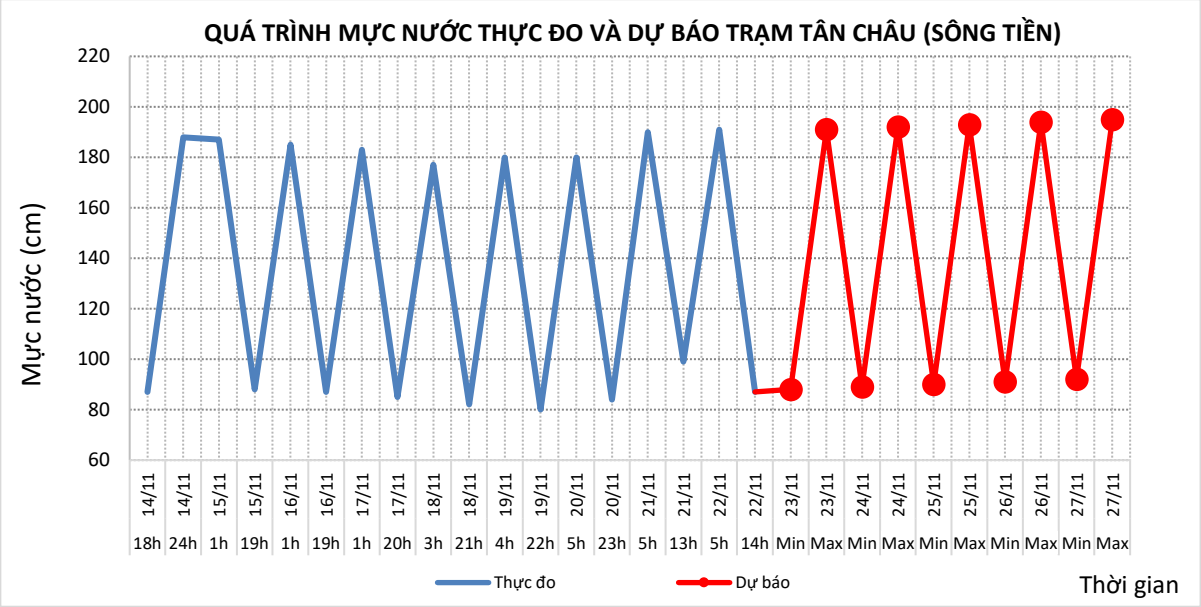

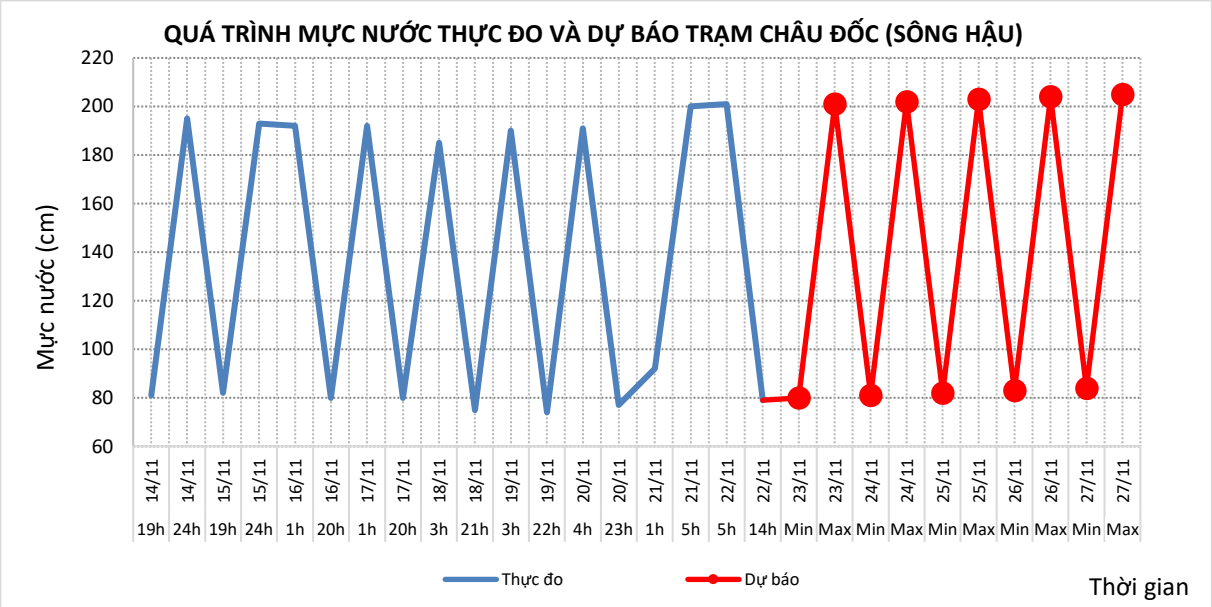
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
220
200
180
160
140
120
100
80
60
14/11 19h
14/11 24h
15/11 19h
15/11 24h
16/11 1h
16/11 20h
17/11 1h
17/11 20h
18/11 3h
18/11 21h
19/11 3h
19/11 22h
20/11 4h
20/11 23h
21/11 1h
21/11 5h
22/11 5h
22/11 14h
23/11 Min
23/11 Max
24/11 Min
24/11 Max
25/11 Min
25/11 Max
26/11 Min
26/11 Max
27/11 Min
27/11 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-22/11	19h-22/11	1h-23/11	7h-23/11	13h-23/11		19h-23/11		1h-24/11		7h-24/11		13h-24/11		19h-24/11		1h-25/11		7h-25/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	240	299	40	794	250	↓	600	↑	300	↓	500	↑								
Thao	Yên Bái	2447	2442	2448	2443	2440	↓	2445	↑	2450	↑	2450	→								
Thao	Phú Thọ	1193	1188	1167	1152	1150	↓	1145	↓	1140	↓	1140	→								
Lô	Tuyên Quang	1293	1240	1224	1220	1290	↑	1250	↓	1230	↓	1225	↓								
Lô	Vụ Quang	446	452	448	441	445	↑	440	↓	435	↓	430	↓								
Hồng	Hà Nội	88	78	88	132	140	↑	100	↓	95	↓	145	↑	155	↑	110	↓	105	↓	155	↑
Cả	Nam Đàn	75	11	91	60	60	→	5	↓	105	↑	70	↓	45	↓	-10	↓				
Kôn	Thạnh Hòa	490	498	494	496	492	↓	485	↓	480	↓	475	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11066	11062	11056	11052	11050	↓	11048	↓	11045	↓	11043	↓								
Bé	Phước Hòa	2061	2064	2008	1928	1900	↓	1930	↑	1970	↑	1990	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51582	51575	51585	51605	51610	↑	51600	↓	51593	↓	51603	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41584	41582	41580	41580	41579	↓	41577	↓	41576	↓	41575	↓								

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	92	↑	33	↓	100	↑	25	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	94	↑	22	↑	105	↑	10	↓
Lục Nam	Lục Nam	90	↑	11	↑	100	↑	1	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	104	↑	30	↑	120	↑	15	↓
Mã	Giàng (**)	135	↑	11	↓	155	↑	-10	↓
La	Linh Cảm	116	↑	-6	↓	130	↑	-15	↓
Gianh	Mai Hóa	98	↑	3	↑	95	↓	-5	↓
Hương	Kim Long	107	↓	65	↓	70	↓	42	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	103	↓	35	↓	85	↓	30	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	188	↓	132	↓	130	↓	90	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	57	↑	-43	↓	65	↑	-60	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		22/11		23/11		24/11		25/11		26/11		27/11		22/11		23/11		24/11		25/11		26/11		27/11	
Sông Tiền	Tân Châu	191	↑	191	→	192	↑	193	↑	194	↑	195	↑	87	↓	88	↑	89	↑	90	↑	91	↑	92	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	201	↑	201	→	202	↑	203	↑	204	↑	205	↑	79	↓	80	↑	81	↑	82	↑	83	↑	84	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10 giờ 30 ngày 24/11

Tin phát lúc: 10 giờ 30 phút

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng